

Bản án số: 67 /2022/HSST  
Ngày 18 /08/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG, TỈNH BẮC GIANG**

*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thu Hà

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Vinh

2. Bà Ngô Thị Mai

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Ngọc Tĩnh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà: ông Bùi Việt Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 08 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2022/HSST ngày 21/07/2022; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 65/2022/QĐXX- HSST ngày 05/08/2022; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số: 18/TB - TA ngày 09/08/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Văn Th; sinh năm 1973; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố G, phường D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang; Chỗ ở: Khu dân cư số 3, đường B, phường X, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn H , sinh năm 1941 (đã chết); mẹ đẻ: Nguyễn Thị T , sinh năm 1942. Gia đình có 05 anh, chị, em, bị cáo là thứ năm; Vợ: Nguyễn Thị M , sinh năm 1974. Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa).

**\* Người bị hại:** Anh Lê Văn T, sinh năm 1981 (đã chết);

Địa chỉ: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

**\* Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của gia đình bị hại:** Anh Lê Văn L , sinh năm 1978;

Địa chỉ: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.( Xin vắng mặt)

**\* Nguyên đơn dân sự:** Công ty TNHH TM vận tải 189;

Địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn H , sinh năm 1961 - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Giang. ( Vắng mặt).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Trương Quang G, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện C, tỉnh Bắc Giang. ( Xin vắng mặt).

***Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Lê Văn T:***

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1960; ( Vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; ( Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã D, thành phố C, tỉnh Bắc Giang.

4. Cháu Lê Việt A, sinh năm 2006;

5. Cháu Lê Thị Trà M, sinh năm 2011;

Người đại diện hợp pháp của cháu A, M : Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang. ( Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Văn Th, sinh năm 1973 ở khu dân cư số 3, đường B, phường X, thành phố C, tỉnh Bắc Giang có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 240070240632 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bắc Giang cấp ngày 05/02/2018, có giá trị đến ngày 05/02/2023.

Buổi chiều ngày 01/3/2022, Nguyễn Văn Th điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C- 185.07, trên xe có anh Lê Văn T, sinh năm 1981, trú tại thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang ngồi ở ghế phụ bên phải, xe chở hàng hóa, bánh kẹo đi đến tỉnh Lạng Sơn để giao. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Th điều khiển xe đi trên phần đường phải, hướng quốc lộ 1A- đi huyện Lục Nam, đến đoạn đường thuộc Km 45+ 720m- quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang thì quan sát thấy phía trước cùng chiều, cách đầu xe của Th khoảng hơn 20 mét có một xe công nông đang di chuyển nên bấm còi xin vượt. Sau khi phát tín hiệu còi, Th điều khiển xe đi sang phần đường trái để vượt xe công nông. Khi Th đang thực hiện việc vượt xe công nông trên phần đường trái theo hướng đi của mình thì phía trước ngược chiều có xe ô tô tải, biển kiểm soát 98C- 224.16 do anh Trương Quang G, sinh năm 1984 ở thôn N, xã X, huyện C điều khiển đi đến. Khi phát hiện xe ô tô do Th điều khiển đi lấn sang phần đường của mình, anh Gi đã đánh lái sang trái để tránh nhưng không kịp nên đã xảy ra va chạm giữa phần đầu bên phải xe ô tô của Th với phần đầu bên phải xe ô tô của anh Gi. Sau khi va chạm, xe ô tô của Th bị đẩy lùi về phía sau và văng ra lề đường trái. Anh Lê Văn T ngồi ở ghế phụ bên phải chết tại chỗ, hai xe ô tô bị hư hỏng.

**\* Kết quả khám nghiệm hiện trường (BL 44-48):**

Dấu vết hiện trường (phải – trái, tính theo hướng Lục Nam- đi quốc lộ 1A), lấy chân cột điện ký hiệu 27-I/K1, 5I/K4 cách mép đường trái về phía Nam 8,6m làm mốc làm mốc của vụ tai nạn:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ xảy ra ngày 01/03/2022 được xác định tại Km 45+720 quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Bắc Giang. Phía Bắc tiếp Gi khu dân cư thôn K, xã H; phía Nam tiếp Gi tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn; phía Đông là hướng đi huyện Lục Nam; phía Tây là hướng đi quốc lộ 1A. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông được trải nhựa phẳng, thẳng, rộng 6,5m, được chia thành hai chiều phương tiện lưu thông bằng

vạch sơn màu vàng ngắt quãng, phần đường bên phải rộng 3,2m, phần đường bên trái rộng 3,3m, hai bên lề đường cùng rộng 0,6m.

- Tủ thi anh Lê Văn T nằm ngửa trên lề đường phải, đỉnh đầu cách mép đường phải 0,75m, điểm giữa hai gót chân cách mép đường phải 0,9cm. (Ký hiệu là 1).

- Xe ô tô tải 98C - 185.07 nghiêng trái trên lề đường phải; trục bánh trước bên phải cách mép đường phải 0,4m, trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 0,4m. (Ký hiệu là 2).

- Xe ô tô 98C - 224.16 đỗ trên mặt đường, đầu xe hướng Tây Nam; đầu trục bánh số 1 bên phải cách mép đường phải 2,9m, cách trục bánh sau bên phải xe ô tô 98C- 185.07 là 14,6m, trục bánh sau bên phải cách mép đường phải 2,5m (Ký hiệu là 3).

- Dấu vết nước và dầu dạng phun bắn, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc, kích thước (4,7 x 0,5)m, đầu vết cách mép đường phải 2,1m, cách trục bánh trước bên phải xe ô tô 98C- 224.16 là 1m, điểm cuối vết kết thúc tại mép đường phải. (Ký hiệu là 4).

- Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường, chiều hướng Đông Nam- Tây Bắc, kích thước (19 x 0,35) m, vết đơn rộng nhất 0,1m, điểm đầu vết cách mép đường phải 1,4m, điểm cuối vết kết thúc tại mặt lăn bánh trục bánh sau bên trái xe ô tô 98C- 185.07. (Ký hiệu là 5).

- Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường, kích thước (4,2 x 0,02) m, điểm đầu vết cách mép đường phải 1,5m, cuối vết cách mép đường phải 1,4m. (Ký hiệu là 6).

- Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam dạng hai đường thẳng song song cách nhau 0,1m, kích thước (5,5 x 0,5) m, vết đơn rộng 0,2m, đầu vết cách mép đường phải 1,9m, cuối vết kết thúc tại mặt lăn lốp trục bánh số 4 bên phải xe ô tô 98C- 224.16. (Ký hiệu là 7).

- Dấu vết mài trượt màu đen dạng hai đường thẳng song song cách nhau 0,1m, kích thước (10,5x0,5) m, vết đơn rộng 0,2m, đầu vết cách mép đường phải 3,2m, cuối vết kết thúc tại mặt lăn bánh xe trục số 4 bên trái xe ô tô 98C- 224.16, chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam. (Ký hiệu là 8).

- Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam kích thước (7x0,3)m, đầu vết trùng mặt lăn trục bánh số 3 bên trái xe ô tô 98C- 224.16, cuối vết kết thúc tại mặt lăn bánh xe trục số 1 bên trái xe ô tô 98C- 224.16. (Ký hiệu là 9).

- Dấu vết mảnh vỡ nhựa, kính vỡ trên mặt đường, kích thước (5,4x5,4) m, tâm vết cách mép đường phải 3,7m. (Ký hiệu là 10).

- Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường dạng cong lồi về phía Bắc gồm hai đường cong song song nhau, cách nhau 0,15m, chiều hướng Đông Nam - Tây Bắc, kích thước (1,9 x 0,35) m, vết đơn rộng 0,1m, đầu vết cách mép đường phải 2,9m, cuối vết kết thúc lững cách mép đường phải 2,1m. (Ký hiệu là 11).

- Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường, chiều hướng Đông Bắc - Tây Nam, kích thước (6,7 x 0,3) m, đầu vết trùng mặt lăn bánh xe trục số 3 bên phải xe 98C- 224.16, cuối vết kết thúc tại mặt lăn bánh xe trục số 1 bên phải xe 98C- 224.16. (Ký hiệu là 12).

**\* Khám nghiệm phương tiện xác định các dấu vết liên quan đến vụ tai nạn (BL 49-52):**

- Xe ô tô 98C-224.16: Loại ô tô tải tự đổ, nhãn hiệu CNHTC, trọng tải 16350 kg.

+ Hệ thống đèn trước bên phải và ba đèn sọc trước bên phải có dấu vết vỡ, chùn cong, trượt xước sơn, kim loại bề mặt dính chất màu xanh (dạng sơn), chiều hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, kích thước (95 x 50)cm.

+ Ốp nhựa bên phải đầu xe có dấu vết nứt vỡ nhựa, dính chất màu xanh (dạng sơn), kích thước (70 x 67) cm.

+ Kính chắn gió trước nứt vỡ, trên diện (140x84) cm, tâm vết cách mép bên phải đầu xe 0,2m.

+ Lớp bánh trước bên phải cong vênh, kẹt cứng.

+ Đầu ngoài lá nhíp bên phải có dấu vết trượt xước kim loại dính chất màu xanh (dạng sơn), kích thước 20 x 18) cm.

- Xe ô tô 98C-185.07: Loại ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu VEAM, trọng tải 7650 kg.

+ Vỡ khuyết kính chắn gió trước và kính chắn gió cánh cửa bên phải.

+ Hệ thống ốp, khung kim loại bên phải đầu xe có dấu vết chùn cong, hướng từ trước ra sau, bề mặt dính chất màu xanh (dạng sơn).

+ Vỡ, chùn cong toàn bộ ba đèn sọc trước, các chi tiết máy, dàn điều hòa.

+ Toàn bộ phần khung ca bin, cánh cửa xe bên phải, trần xe bị cong vênh, chùn bẹp từ trước về sau, tì sát vào thùng xe.

+ Ghế phụ bên phải và mặt ngoài phía trước đầu xe bên phải bám dính nhiều chất màu nâu đỏ nghi máu.

+ Thành thùng xe bên phải bị cong vênh, bẹp méo từ trước về sau.

**\* Khám nghiệm tử thi anh Lê Văn T (BL 35-36):**

- Mặt biến dạng. Vùng trán phải, mắt phải và má phải có vết thương rách da phức tạp. Vỡ xương sọ vùng trán phải và vùng đỉnh, qua khe xương vỡ có tổ chức não dập nát và máu màu đỏ thoát ra ngoài. Vỡ xương ổ mắt phải. Gãy xương gò má cung tiếp bên phải. Mắt trái có vết thương rách da. Mũi, miệng và cằm có vết chọt da. Gãy xương gò má cung tiếp bên trái. Gãy xương hàm trên. Gãy xương hàm dưới. Tai phải chảy máu màu đỏ.

- Vùng ngực, bụng, sườn phải có nhiều vết chọt da trên diện. Vùng nách phải có vết chọt rách da. Gãy xương đòn phải. Gãy xương sườn số 2,3,4 bên trái. Gãy xương sườn số 2,3,4,5,6,7,8,9 bên trái. Lưng phải có vết chọt da. Thắt lưng phải có vết chọt da. Vùng thắt lưng trái và mông trái có đám chọt da bầm tím.

- Cánh tay phải 1/3 giữa có đám chọt da bầm tím. Gãy xương cánh tay phải. Mặt ngoài 1/3 trên cẳng tay phải có đám chọt rách da. Mặt sau 1/3 giữa cẳng tay phải có đám chọt da.

Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số 4350/22/GDPY ngày 02/3/2022, Trung tâm Pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Anh Lê Văn T chết do đa chấn thương, do tai nạn giao thông (BL 29-30).

Tại Kết luận giám định số 929/KL-KTHS ngày 22/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận về cơ chế hình dấu vết:

Dấu vết chùn cong, trượt xước sơn, kim loại, hướng từ trước ra sau ở bên phải ba đèn trước và dấu vết nứt, vỡ nhựa, dính chất màu xanh (dạng sơn) ở cụm đèn trước bên phải, ốp nhựa bên phải đầu xe ô tô biển số 98C - 224.16 phù hợp với dấu vết chùn cong, trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu xanh (dạng sơn) tại hệ thống ốp, khung kim loại và các chi tiết máy ở bên phải đầu xe ô tô biển số 98C - 185.07.

Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường kí hiệu số 7,8,9,12 phù hợp với quá trình xe ô tô biển số 98C - 224.16 chuyển động, phanh trượt trên mặt đường tạo nên.

Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường kí hiệu số 5 và số 11 phù hợp với quá trình va chạm, lốp bánh của xe ô tô biển số 98C - 185.07 rê trượt trên mặt đường tạo nên.

Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 98C - 224.16 với xe ô tô biển số 98C - 185.07 trên mặt đường tại trước điểm đầu dấu vết mài trượt màu đen kí hiệu số 5 và số 11 thuộc phần đường bên phải theo hướng Lục Nam đi Quốc lộ 1A.

Không đủ căn cứ xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua dấu vết cơ học. (BL 38- 39).

Tại kết Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS, ngày 11/5/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Lạng Giang có kết luận: Xe ô tô biển kiểm soát 98C- 224.16 bị hư hỏng, thiệt hại 50.985.000đ (BL 54).

Hành vi của Nguyễn Văn Th điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường, không tuân thủ đúng quy định về vượt xe đã vi phạm Khoản 1 Điều 9, Khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn giao thông gây hậu quả chết người nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 08/3/2022, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000 đồng; anh Gi hỗ trợ cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984 (vợ anh T) không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngày 24/6/2022 bị cáo bồi thường cho anh Gi 50.000.000đ tiền sửa chữa xe ô tô 98C- 224.16, anh Gi không yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Ngày 31/3/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô 98C-185.07 cho bị cáo Th và xe ô tô 98C- 224.16 cho anh Gi.

Trong vụ án này, anh Trương Quang Gi điều khiển xe ô tô 98C- 224.16 đi đúng phần đường theo quy định, khi phát hiện thấy Th điều khiển xe ô tô 98C- 185.07 vượt xe cùng chiều đi lấn sang phần đường của mình, anh Gi đã cảnh báo, đạp phanh để phòng tránh tai nạn nhưng vẫn xảy ra va chạm nên anh Gi không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này.

Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Cáo trạng số 59/CT- VKS ngày 20/07/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố và trình bày: Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã thỏa thuận về việc bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại đã có

đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại ông Lê Văn T vắng mặt tại phiên tòa trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra anh Th đã bồi thường cho gia đình anh T, gia đình anh T cũng có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho anh Th, hiện nay gia đình anh T không có yêu cầu bồi thường gì khác.

- Nguyên đơn dân sự Công ty TNHH TM Vận tải 189 vắng mặt tại phiên nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra trình bày: Công ty không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Gi vắng mặt tại phiên nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra trình bày: Anh không có yêu cầu bồi thường với ông Th và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của các đương sự vắng mặt tại phiên tòa.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị HĐXX xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án ( 18/08/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí HSST và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

-Tại phiên tòa bị cáo, đương sự không có nội dung tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiện còn 02 con nhỏ đang đi học.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tính tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, với các kết luận giám định, phù hợp với vật chứng đã thu hồi, phù hợp với lời khai của người liên quan, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội, nên có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 14 giờ ngày 01/3/2022, tại Km 45+ 720m- quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn K, xã H, huyện C, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Th có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 98C- 185.07 không đi đúng phần đường; vượt xe cùng chiều không đúng quy định (vi phạm Khoản 1 Điều 9, Khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ), nên đã xảy ra va chạm giữa phần đầu bên phải xe ô tô do Th điều khiển với phần đầu bên phải xe ô tô do anh Trương Quang Gi, sinh năm 1984 ở thôn N, xã X, huyện C điều khiển. Hậu quả, anh Lê Văn T, sinh năm 1981, trú tại thôn N, xã D, thành phố B, tỉnh Bắc Giang ngồi tại ghế phụ xe ô tô do Th điều khiển chết tại chỗ, hai xe ô tô hư hỏng. Khi thực hiện hành vi bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện với lỗi vô ý. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Văn Th theo điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự công cộng, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển phương tiện giao thông do thiếu chú ý quan sát, điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường, không tuân thủ đúng quy định về vượt xe, vượt xe khi chưa đảm bảo an toàn nên đã va chạm với xe ô tô khác đi ngược chiều, hậu quả làm anh T là phụ xe của bị cáo bị tử vong.

Trong thời gian qua tình hình trật tự an toàn giao thông trên địa bàn huyện Lạng Giang nói riêng và trên địa bàn tỉnh Bắc Giang nói chung đã có nhiều vụ tai nạn giao thông rất nghiêm trọng gây thiệt hại lớn về người và tài sản. Tòa án nhân dân huyện Lạng Giang cũng đã nhiều lần đưa ra xét xử về loại tội này nhưng hầu như không tuyên giảm mà lại có chiều hướng gia tăng. Vì vậy việc xét xử và xử lý bị cáo theo pháp luật rất cần thiết và cấp bách. Mục đích để làm bài học răn đe, giáo dục đối với những người khác khi tham gia điều khiển các loại phương tiện giao thông đường bộ.

[3]. Xét về nhân thân và lỗi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Xét lỗi trong vụ án thì thấy: Bị cáo Nguyễn Văn Th có lỗi để gây ra tai nạn. Bị cáo điều khiển phương tiện giao thông không chấp hành các quy định của Luật giao thông đường bộ, bị cáo điều khiển xe ô tô không đi đúng phần đường, không tuân thủ đúng quy định về vượt xe, không chú ý quan sát; không đi đúng làn đường của mình, cho nên xe ô tô do bị cáo điều khiển đâm vào xe ô tô do anh Trương Quang Gi điều khiển, hậu quả xảy ra va chạm giữa phần đầu bên phải xe ô tô của Th với phần đầu bên phải xe ô tô của anh Gi gây tai nạn, hậu quả làm anh T là phụ xe của bị cáo bị tử vong. Bị cáo đã vi phạm Khoản 1 Điều 9, Khoản 2 Điều 14

Luật Giao thông đường bộ. Bị cáo đã đ- ọc đào tạo một cách cơ bản, có bằng lái xe, bị cáo phải biết rõ các quy định về an toàn giao thông mà vẫn vi phạm pháp luật, tuy nhiên trong việc gây ra tai nạn cũng có một phần lỗi của bị hại khi sang đường chú ý không quan sát, nên cần có hình phạt thật nghiêm mới đủ giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Văn Th đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo được đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ và miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, gia đình bị cáo có mẹ được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Văn Th là những người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, gia đình bị hại, người liên quan, có đơn xin xem xét miễn hình phạt và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo như đại diện của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật của nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tại nạn xảy ra ngày 08/3/2022, bị cáo đã bồi thường cho gia đình người bị hại 100.000.000 đồng; anh Gi hỗ trợ cho gia đình bị hại 100.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại chị Nguyễn Thị T , (vợ anh T) không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngày 24/6/2022 bị cáo bồi thường cho anh Gi 50.000.000đ tiền sửa chữa xe ô tô 98C- 224.16, anh Gi không yêu cầu gì thêm. Đến nay người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại, Nguyên đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Về xử lý vật chứng: Ngày 31/3/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô 98C-185.07 cho bị cáo Th và trả xe ô tô 98C- 224.16 cho anh Gi. Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu. Vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra nên không cần xem xét trong bản án.

[6]. Nội dung khác: Trong vụ án này, anh Trương Quang Gi điều khiển xe ô tô 98C- 224.16 đi đúng phần đường theo quy định, khi phát hiện thấy Th điều khiển xe ô tô 98C-185.07 vượt xe cùng chiều đi lấn sang phần đường của mình, anh Gi đã cảnh báo, đạp phanh để phòng tránh tai nạn nhưng vẫn xảy ra va chạm nên anh Gi không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định.

**Vì các lẽ trên;**



## QUYẾT ĐỊNH

1. Điều luật áp dụng: □p dụng điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Th 01 ( một) năm 06 ( sáu) tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (18/8/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Th cho Ủy ban nhân dân phường D, thành phố C, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp những người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Đối với các bị cáo được hưởng án treo trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

[4]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí HSST.

[5]. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp cho bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lạng Giang,
- Chi cục THADS huyện Lạng Giang.
- Công an huyện Lạng Giang.
- UBND phường D.
- Sơ tư pháp tỉnh Bắc Giang.
- Bị cáo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà**

**Lê Thu Hà**

-Luru HS, VP.